

UBND TỈNH QUẢNG NINH
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
VIÊN CHỨC NĂM 2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 10 /TB-HĐTD

Quảng Ninh, ngày 18 tháng 01 năm 2021

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 05/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Quảng Ninh năm 2020; Kế hoạch số 176/KH-UBND ngày 09/10/2020 về việc sửa đổi, bổ sung kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 05/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Quyết định số 4508/QĐ-UBND ngày 07/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức tỉnh Quảng Ninh năm 2020;

Hội đồng tuyển dụng viên chức tỉnh Quảng Ninh năm 2020 đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương đăng tải nội dung thông báo trên trang thông tin điện tử thành phần của đơn vị, đồng thời niêm yết tại trụ sở cơ quan, đơn vị, địa phương một số nội dung sau:

1. Danh sách thí sinh đủ điều kiện, không đủ điều kiện dự tuyển viên chức vào làm việc tại đơn vị (Có danh sách cụ thể kèm theo).

2. Nội dung tài liệu ôn tập: Được đăng tải trên trang thông tin điện tử thành phần của Sở Nội vụ.

3. Thời gian, địa điểm tổ chức thi Vòng 1

*** Thời gian dự kiến:**

- Sáng ngày 27/01/2021: Thí sinh dự tuyển tại vị trí việc làm Giáo viên (Cấp Trung học cơ sở và Cấp Mầm non);

- Chiều ngày 27/01/2021: Thí sinh dự tuyển tại vị trí việc làm Nhân viên; Giáo viên (Cấp Tiểu học và Cấp Trung học phổ thông).

*** Địa điểm:** Trường THCS Trần Quốc Toàn, phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

*** Lưu ý:** Thí sinh tham dự kỳ thi phải xuất trình giấy tờ tùy thân hợp pháp có dán ảnh (chứng minh thư, thẻ căn cước công dân, hộ chiếu, giấy phép lái xe).

Hội đồng tuyển dụng viên chức tỉnh Quảng Ninh năm 2020 thông báo để các cơ quan, đơn vị, địa phương được biết và phối hợp thực hiện. /

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Các thành viên HĐTD;
- Lưu: VT; HĐTD.

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ

Vũ Quyết Tiến

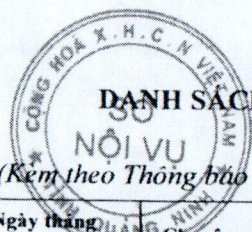
**DANH SÁCH HỒ SƠ ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC GIÁO VIÊN (CẤP MẦM NON)
THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ NĂM 2020**

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTD ngày 18 tháng 01 năm 2021 của Hội đồng tuyển dụng viên chức tỉnh Quảng Ninh)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Chuyên ngành của người đăng ký dự tuyển				Đổi tượng ưu tiên	Khác (nếu có)	Miễn thi				Tên vị trí việc làm	Cơ sở giáo dục công lập	Cơ quan, đơn vị	Ghi chú
		Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Hệ Đào tạo	Loại tốt nghiệp			Ngoại ngữ	Lý do	Tin học	Lý do				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
A ĐỐI TƯỢNG TUYỂN DỤNG THÔNG THƯỜNG																	
1	Trần Thị Bình		17/07/1992	Đại học	Giáo dục Mầm non	Vừa làm vừa học	Khá							Giáo viên mầm non	Trường Mầm non 19/5	UBND thành phố Uông Bí	
2	Nguyễn Thị Hà Vi		19/07/1999	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Chính quy	Trung bình							Giáo viên mầm non	Trường Mầm non 19/5	UBND thành phố Uông Bí	
3	Đoàn Phương Thảo		18/02/1991	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Chính quy	Trung bình Khá							Giáo viên mầm non	Trường Mầm non 19/5	UBND thành phố Uông Bí	
4	Nguyễn Huyền Trang		10/03/1996	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Chính quy	Trung bình Khá							Giáo viên mầm non	Trường Mầm non 19/5	UBND thành phố Uông Bí	
5	Vũ Thị Lệ		30/07/1999	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Chính quy	Trung bình							Giáo viên mầm non	Trường Mầm non 19/5	UBND thành phố Uông Bí	
6	Nguyễn Hồng Nhung		23/05/1998	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Chính quy	Trung bình							Giáo viên mầm non	Trường Mầm non 19/5	UBND thành phố Uông Bí	
7	Trần Thị Hồng Nhung		24/03/1996	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Chính quy	Trung bình Khá							Giáo viên mầm non	Trường Mầm non 19/5	UBND thành phố Uông Bí	
8	Nguyễn Thị Lý		23/03/1995	Đại học	Giáo dục Mầm non	Vừa làm vừa học	Khá							Giáo viên mầm non	Trường Mầm non 19/5	UBND thành phố Uông Bí	
9	Trần Ngọc Huyền		15/12/1997	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Chính quy	Trung bình Khá							Giáo viên mầm non	Trường Mầm non 19/5	UBND thành phố Uông Bí	
10	Nguyễn Thị hương		23/11/1993	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Chính quy	Trung bình Khá							Giáo viên mầm non	Trường Mầm non 19/5	UBND thành phố Uông Bí	
11	Phạm Thị Thủy		09/11/1983	Đại học	Giáo dục Mầm non	Vừa làm vừa học	Trung bình							Giáo viên mầm non	Trường Mầm non 19/5	UBND thành phố Uông Bí	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Chuyên ngành của người đăng ký dự tuyển				Đổi tương ưu tiên	Khác (nếu có)	Miễn thi				Tên vị trí việc làm	Cơ sở giáo dục công lập	Cơ quan, đơn vị	Ghi chú
		Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Hệ Đào tạo	Loại tốt nghiệp			Ngoại ngữ	Lý do	Tin học	Lý do				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
12	Nguyễn Thị Thu Phương		24/01/1998	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Chính quy	Trung binh							Giáo viên mầm non	Trường Mầm non 19/5	UBND thành phố Uông Bí	
13	Vũ Thị Huệ		27/08/1993	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Chính quy	Khá							Giáo viên mầm non	Trường Mầm non 19/5	UBND thành phố Uông Bí	
14	Nguyễn Thị Huyền Trang		05/03/1997	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Chính quy	Trung binh Khá							Giáo viên mầm non	Trường Mầm non 19/5	UBND thành phố Uông Bí	
15	Nguyễn Thị Hải		03/04/1996	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Chính quy	Khá							Giáo viên mầm non	Trường Mầm non 19/5	UBND thành phố Uông Bí	
16	Đỗ Anh Phương		06/12/1999	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Chính quy	Trung binh							Giáo viên mầm non	Trường Mầm non 19/5	UBND thành phố Uông Bí	
17	Vũ Thị Thanh Huệ		29/07/1989	Đại học	Giáo dục Mầm non	Vừa làm vừa học	Trung binh Khá							Giáo viên mầm non	Trường Mầm non 19/5	UBND thành phố Uông Bí	
18	Vũ Thị Loan		07/08/1991	Đại học	Giáo dục Mầm non	Vừa làm vừa học	Trung binh Khá							Giáo viên mầm non	Trường Mầm non 19/5	UBND thành phố Uông Bí	
19	Đỗ Thị Hòa		02/02/1996	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Chính quy	Trung binh Khá							Giáo viên mầm non	Trường Mầm non 19/5	UBND thành phố Uông Bí	
20	Hoàng Thị Lý		08/03/1999	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Chính quy	Trung binh							Giáo viên mầm non	Trường mầm non Đồng Chanh	UBND thành phố Uông Bí	
21	Vũ Thị Hồng		04/12/1996	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Chính quy	Trung binh Khá							Giáo viên mầm non	Trường mầm non Đồng Chanh	UBND thành phố Uông Bí	
22	Châu Thị Hằng		03/08/1995	Đại học	Giáo dục Mầm non	Vừa làm vừa học	Trung binh Khá							Giáo viên mầm non	Trường mầm non Đồng Chanh	UBND thành phố Uông Bí	

Ấn định danh sách trên là 22 trường hợp./.



DANH SÁCH HỒ SƠ ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC GIÁO VIÊN (CẤP TIỂU HỌC)
THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số 10/TB-HDĐT ngày 18 tháng 01 năm 2021 của Hội đồng tuyển dụng viên chức tỉnh Quảng Ninh)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Chuyên ngành của người đăng ký dự tuyển				Đối tượng ưu tiên	Khác (nếu có)	Miễn thi				Tên vị trí việc làm	Cơ sở giáo dục công lập	Cơ quan, đơn vị	Ghi chú
		Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Hệ Đào tạo	Loại tốt nghiệp			Ngoại ngữ	Lý do	Tin học	Lý do				
1	Nguyễn Thị Hải Yến																
1	Nguyễn Thị Hải Yến			10/12/1990	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Chính quy	Khá		x	VTVL yêu cầu chuyên môn là ngoại ngữ			Giáo viên Tiếng Anh	Trường Tiểu học Kim Đồng	UBND thành phố Uông Bí	
2	Nguyễn Thị Nga			05/02/1990	Đại học	Tiếng Anh	Chính quy	Khá		Chứng chỉ NVSP	x	VTVL yêu cầu chuyên môn là ngoại ngữ		Giáo viên Tiếng Anh	Trường Tiểu học Kim Đồng	UBND thành phố Uông Bí	
3	Bùi Thu Hà			04/04/1987	Đại học	Tiếng Anh	Chính quy	Trung bình Khá		Chứng chỉ NVSP	x	VTVL yêu cầu chuyên môn là ngoại ngữ		Giáo viên Tiếng Anh	Trường Tiểu học Kim Đồng	UBND thành phố Uông Bí	
	Trần Thị Lan			13/06/1989	Đại học	Giáo dục Tiểu học	VLVH	Khá						Giáo viên Văn hóa	Trường Tiểu học Lê Lợi	UBND thành phố Uông Bí	
	Nguyễn Thị Hồng Nhung			10/01/1989	Đại học	Giáo dục Tiểu học	VLVH	Khá						Giáo viên Văn hóa	Trường Tiểu học Trần Hưng Đạo	UBND thành phố Uông Bí	
6	Nguyễn Thị Hoa			11/10/1989	Đại học	Giáo dục Tiểu học	VLVH	Khá						Giáo viên Văn hóa	Trường Tiểu học Yên Thanh	UBND thành phố Uông Bí	
7	Đào Thị Minh Huệ			18/12/1996	Đại học	Giáo dục Tiểu học	VLVH	Khá						Giáo viên Văn hóa	Trường Tiểu học Lý Thường Kiệt	UBND thành phố Uông Bí	
8	Bùi Thị Mai lan			19/05/1994	Đại học	Giáo dục thể chất	Chính quy	Khá	Dân tộc Mường					Giáo viên Thể dục	Trường Tiểu học Lý Thường Kiệt	UBND thành phố Uông Bí	
9	Nguyễn Thị Hải Yến			10/04/1988	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Chính quy	Khá						Giáo viên Văn hóa	Trường Tiểu học Phương Đông A	UBND thành phố Uông Bí	
10	Nông Thị Thảo			21/05/1994	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Chính quy	Khá	Dân tộc Nùng	x	Người dân tộc thiểu số dự tuyển công tác tại vùng dân tộc thiểu số			Giáo viên Văn hóa	Trường Tiểu học Phương Đông B	UBND thành phố Uông Bí	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Chuyên ngành của người đăng ký dự tuyển				Đối tượng ưu tiên	Khác (nếu có)	Miễn thi				Tên vị trí việc làm	Cơ sở giáo dục công lập	Cơ quan, đơn vị	Ghi chú
		Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Hệ Đào tạo	Loại tốt nghiệp			Ngoại ngữ	Lý do	Tin học	Lý do				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
11	Đinh Thị Lan Hương		02/01/1980	Đại học	Tiếng Anh sư phạm	VLVH	Khá			x	VTVL yêu cầu chuyên môn là ngoại ngữ			Giáo viên Tiếng Anh	Trường Tiểu học Phương Đông B	UBND thành phố Uông Bí	
12	Phan Thị Thu Trang		10/09/1990	Đại học	Tiếng Anh	Chính quy	Giỏi		Chứng chỉ NVSP	x	VTVL yêu cầu chuyên môn là ngoại ngữ			Giáo viên Tiếng Anh	Trường Tiểu học Phương Đông B	UBND thành phố Uông Bí	
13	Lại Thu Uyên		01/08/1997	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Chính quy	Khá			x	VTVL yêu cầu chuyên môn là ngoại ngữ			Giáo viên Tiếng Anh	Trường Tiểu học Phương Đông B	UBND thành phố Uông Bí	
14	Vũ Thị Kim Anh		02/02/1995	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	VLVH	Khá			x	VTVL yêu cầu chuyên môn là ngoại ngữ			Giáo viên Tiếng Anh	Trường Tiểu học Phương Nam A	UBND thành phố Uông Bí	
15	Trần Thị Vân		27/06/1985	Đại học	Tiếng Anh sư phạm	VLVH	Trung bình Khá	Dân tộc Sán diu		x	VTVL yêu cầu chuyên môn là ngoại ngữ			Giáo viên Tiếng Anh	Trường Tiểu học Phương Nam A	UBND thành phố Uông Bí	
16	Ngô Thị Hạnh		16/12/1976	Đại học	Tiếng Anh sư phạm	VLVH	Trung bình			x	VTVL yêu cầu chuyên môn là ngoại ngữ			Giáo viên Tiếng Anh	Trường Tiểu học Phương Nam A	UBND thành phố Uông Bí	

An định danh sách trên là 16 trường hợp./.



DANH SÁCH HỒ SƠ ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ỒNG BÍ NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số 10

/TB-HĐTD ngày 18 tháng 01 năm 2021 của Hội đồng tuyển dụng viên chức tỉnh Quảng Ninh)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Chuyên ngành của người đăng ký dự tuyển				Đối tượng ưu tiên	Khác (nếu có)	Miễn thi				Vị trí việc làm	Đơn vị	Cơ quan	Ghi chú
		Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Hệ Đào tạo	Loại tốt nghiệp			Ngoại ngữ	Lý do	Tin học	Lý do				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
A. VTVL TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC HẠNG IV HOẶC TƯƠNG ĐƯƠNG																	
1	Vũ Mỹ Hạnh		01/10/1994	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Chính quy	Trung bình							Khám chữa bệnh	Trạm Y tế xã Thượng Yên Công	UBND thành phố Ồng Bì	
2	Đỗ Thị Ngọc Anh		07/11/1993	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Chính quy	Trung bình khá							Khám chữa bệnh	Trạm Y tế xã Thượng Yên Công	UBND thành phố Ồng Bì	
3	Phạm Mỹ Hạnh		27/08/1994	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Chính quy	Trung bình							Khám chữa bệnh	Trạm Y tế phường Váng Danh	UBND thành phố Ồng Bì	
4	Phạm Thị Thu Hà		25/12/1997	Trung cấp	Y sĩ	Chính quy	Trung bình							Khám chữa bệnh	Trạm Y tế phường Váng Danh	UBND thành phố Ồng Bì	
B. VTVL TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC HẠNG III HOẶC TƯƠNG ĐƯƠNG																	
I. ĐỐI TƯỢNG NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO CỦA TỈNH																	
5	Đặng Thị Hương		03/11/1983	Đại học	Công nghệ và môi trường	Chính quy	Giỏi							Nghiệp vụ kỹ thuật, dịch vụ trồng trọt, bảo vệ thực vật	Trung tâm Dịch vụ kỹ thuật nông nghiệp	UBND thành phố Ồng Bì	
II. ĐỐI TƯỢNG TUYỂN DỤNG THÔNG THƯỜNG																	
6	Bùi Thị Nhung		20/12/1992	Đại học	Kế toán	Chính quy	Khá							Nhân viên Kế toán	Trường Mầm Đồng Chanh	UBND thành phố Ồng Bì	
7	Vũ Thị Thanh Hà		28/11/1981	Đại học	Kế toán - Kiểm toán	Vừa làm vừa học	Trung bình khá					X	Trung cấp CNTT	Nhân viên Kế toán	Trường Mầm Đồng Chanh	UBND thành phố Ồng Bì	
8	Hứa Thị Quỳnh Mai		23/04/1987	Đại học	Kế toán	Chính quy	Khá							Nhân viên Kế toán	Trường Mầm Đồng Chanh	UBND thành phố Ồng Bì	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Chuyên ngành của người đăng ký dự tuyển				Đối tượng ưu tiên	Khác (nếu có)	Miễn thi				Vị trí việc làm	Đơn vị	Cơ quan	Ghi chú
		Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Hệ Đào tạo	Loại tốt nghiệp			Ngoại ngữ	Lý do	Tin học	Lý do				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
9	Phùng Thị Huyền Trang		25/01/1990	Đại học	Kế toán	Vừa làm vừa học	Trung bình khá							Nhân viên Kế toán	Trường Tiểu học Phương Nam A	UBND thành phố Uông Bí	
10	Nguyễn Thị Mây		31/01/1985	Đại học	Kế toán	Chính quy	Khá							Nhân viên Kế toán	Trường Tiểu học Phương Nam A	UBND thành phố Uông Bí	
11	Nguyễn Thị Nhung		01/11/1989	Đại học	Kế toán	Chính quy	Khá							Nhân viên Kế toán	Trường Tiểu học Phương Nam A	UBND thành phố Uông Bí	
12	Phạm Thị Trang Nhung		04/08/1995	Đại học	Kế toán	Chính quy	Trung bình khá							Nhân viên Kế toán	Trường Tiểu học Phương Nam C	UBND thành phố Uông Bí	
13	Lê Kim Oanh		16/05/1993	Đại học	Kế toán	Vừa làm vừa học	Khá							Nhân viên Kế toán	Trường Tiểu học Phương Nam C	UBND thành phố Uông Bí	
14	Nguyễn Thị Thu		17/07/1990	Đại học	Kế toán	Chính quy	Khá							Nhân viên Kế toán	Trường Tiểu học Phương Nam C	UBND thành phố Uông Bí	
15	Nguyễn Thị Hồng Thắm		03/10/1983	Đại học	Quản trị tài chính - Kế toán	Vừa làm vừa học	Trung bình khá							Nhân viên Kế toán	Trường Tiểu học Phương Nam C	UBND thành phố Uông Bí	
16	Nguyễn Thị Thư		25/10/1986	Đại học	Bác sĩ đa khoa	Chính quy	Trung bình khá		Chứng chỉ Siêu âm thực hành					Khám chữa bệnh	Trạm Y tế phường Bắc Sơn	UBND thành phố Uông Bí	

Ấn định danh sách trên gồm 16 trường hợp/.



DANH SÁCH HỒ SƠ ĐU ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC GIÁO VIÊN (CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ) THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÌ NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số 10 /TB-HĐTD ngày 18 tháng 01 năm 2021 của Hội đồng tuyển dụng viên chức tỉnh Quảng Ninh)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Chuyên ngành của người đăng ký dự tuyển				Đổi tượng ưu tiên	Khác (nếu có)	Miễn thi				Vị trí việc làm	Đơn vị	Cơ quan	Ghi chú
		Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Hệ Đào tạo	Loại tốt nghiệp			Ngoại ngữ	Lý do	Tin học	Lý do				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
A ĐỐI TƯỢNG NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO CỦA TỈNH																	
1	Bùi Thị Thuý		05/07/1993	Đại học	Sư phạm Hóa	Chính quy	Giỏi							Giáo viên Hóa học	Trường THCS Nguyễn Trãi	UBND thành phố Uông Bí	
2	Trần Thị Phán		01/12/1984	Thạc sĩ	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Văn và Tiếng Việt				Chứng chỉ NVSP					Giáo viên Văn	Trường THCS Phương Đông	UBND thành phố Uông Bí	
3	Vũ Thị Quỳnh Lâm		28/06/1995	Đại học	Sư phạm Toán	Chính quy	Giỏi							Giáo viên Toán	Trường TH&THCS Phương Nam	UBND thành phố Uông Bí	
4	Nguyễn Thuý Linh		29/06/1992	Thạc sĩ	Hóa học				Đại học sư phạm Hóa học					Giáo viên Hóa học	Trường TH&THCS Phương Nam	UBND thành phố Uông Bí	
5	Nguyễn Thu Việt Hà		12/08/1993	Thạc sĩ	Hóa học				Đại học sư phạm Hóa học					Giáo viên Hóa học	Trường TH&THCS Phương Nam	UBND thành phố Uông Bí	
6	Vũ Thị Phương Oanh		01/12/1995	Đại học	Sư phạm Địa lý	Chính quy	Giỏi							Giáo viên Địa lý	Trường THCS Trần Quốc Toàn	UBND thành phố Uông Bí	
B ĐỐI TƯỢNG TUYỂN DỤNG THÔNG THƯỜNG																	
7	Bùi Thị En		24/12/1991	Đại học	Toán học	Chính quy	Khá		Chứng chỉ NVSP					Giáo viên Toán	Trường TH&THCS Diên Công	UBND thành phố Uông Bí	
8	Tô Thị Thu Hiền		29/12/1993	Đại học	Sư phạm Toán học	Vừa làm Vừa học	Khá							Giáo viên Toán	Trường TH&THCS Diên Công	UBND thành phố Uông Bí	
9	Nguyễn Thị Kiều Oanh		15/04/1995	Đại học	Sư phạm Toán học	Vừa làm Vừa học	Giỏi					x	Tốt nghiệp CDSP Toán - Tin	Giáo viên Toán	Trường TH&THCS Diên Công	UBND thành phố Uông Bí	
10	Chu Thị Anh		01/02/1990	Đại học	Sư phạm Toán học	Chính quy	Khá							Giáo viên Toán	Trường TH&THCS Diên Công	UBND thành phố Uông Bí	
11	Đoàn Thị Thu Thảo		01/02/1997	Đại học	Sư phạm Toán học	Chính quy	Khá							Giáo viên Toán	Trường TH&THCS Diên Công	UBND thành phố Uông Bí	
12	Lê Thị Hạnh		09/08/1995	Đại học	Sư phạm Toán học	Chính quy	Khá							Giáo viên Toán	Trường THCS Phương Đông	UBND thành phố Uông Bí	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Chuyên ngành của người đăng ký dự tuyển				Đổi tượng ưu tiên	Khác (nếu có)	Miễn thi				Vị trí việc làm	Đơn vị	Cơ quan	Ghi chú
		Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Hệ Đào tạo	Loại tốt nghiệp			Ngôi ngữ	Lý do	Tin học	Lý do				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
13	Vũ Thị Quỳnh Hoa		15/07/1989	Đại học	Sư phạm Toán học	Chính quy	Khá							Giáo viên Toán	Trường THCS Phương Đông	UBND thành phố Uông Bí	
14	Nguyễn Thị Thu Trang		22/12/1992	Đại học	Sư phạm Toán học	Vừa làm vừa học	Khá							Giáo viên Toán	Trường THCS Phương Đông	UBND thành phố Uông Bí	
15	Phan Văn Thương	10/12/1994		Đại học	Sư phạm Toán học	Chính quy	Khá							Giáo viên Toán	Trường THCS Phương Đông	UBND thành phố Uông Bí	
16	Nguyễn Thị Hồng Nhung		25/09/1995	Thạc sĩ	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Toán				Đại học Sư phạm Toán học					Giáo viên Toán	Trường THCS Phương Đông	UBND thành phố Uông Bí	
17	Nguyễn Thị Đào		02/03/1994	Đại học	Sư phạm Toán học	Chính quy	Khá							Giáo viên Toán	Trường THCS Phương Đông	UBND thành phố Uông Bí	
18	Tạ Thu Nhung		21/01/1995	Đại học	Sư phạm Toán học	Vừa làm vừa học	Khá					x	Tốt nghiệp CDSP Toán - Tin	Giáo viên Toán	Trường THCS Phương Đông	UBND thành phố Uông Bí	
19	Phạm Thị Hoài		08/12/1993	Đại học	Sư phạm Toán học	Vừa làm vừa học	Giỏi							Giáo viên Toán	Trường THCS Phương Đông	UBND thành phố Uông Bí	
20	Nguyễn Tiến Điển	23/05/1996		Đại học	Sư phạm Toán học	Chính quy	Khá							Giáo viên Toán	Trường THCS Phương Đông	UBND thành phố Uông Bí	
21	Lê Thị Phương		24/07/1995	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Chính quy	Khá							Giáo viên Văn	Trường THCS Phương Nam	UBND thành phố Uông Bí	
22	Nguyễn Thị Ngọc Huyền		30/8/1997	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Chính quy	Khá							Giáo viên Văn	Trường THCS Phương Nam	UBND thành phố Uông Bí	
23	Phùng Thị Lan		16/12/1993	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Chính quy	Khá							Giáo viên Văn	Trường THCS Phương Nam	UBND thành phố Uông Bí	
24	Trần Anh Tuấn	23/10/1993		Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Chính quy	Trung bình							Giáo viên Văn	Trường THCS Phương Nam	UBND thành phố Uông Bí	
25	Trần Thị Lương		05/01/1991	Đại học	Văn học	Chính quy	khá		Chứng chỉ NVSP					Giáo viên Văn	Trường THCS Phương Nam	UBND thành phố Uông Bí	
26	Trần Thị Huyền		05/10/1988	Đại học	Văn học	Chính quy	khá		Chứng chỉ NVSP					Giáo viên Văn	Trường THCS Phương Nam	UBND thành phố Uông Bí	
27	Nguyễn Thị Thủy		18/05/1984	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Chính quy	khá							Giáo viên Văn	Trường THCS Phương Nam	UBND thành phố Uông Bí	
28	Lương Thanh Ngân		03/05/1982	Thạc sĩ	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Văn				Chứng chỉ NVSP					Giáo viên Văn	Trường THCS Phương Nam	UBND thành phố Uông Bí	

X - H. C
 SỞ NỘI VỤ
 QUẢNG

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Chuyên ngành của người đăng ký dự tuyển				Đối tượng ưu tiên	Khác (nếu có)	Miễn thi				Vị trí việc làm	Đơn vị	Cơ quan	Ghi chú
		Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Hệ Đào tạo	Loại tốt nghiệp			Ngoại ngữ	Lý do	Tin học	Lý do				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
29	Bùi Thu Thủy		25/07/1994	Đại học	Sư phạm Vật lý	Chính quy	Khá							Giáo viên Vật lý	Trường THCS Trần Quốc Toàn	UBND thành phố Uông Bí	
30	Lê Diệu Thủy		21/11/1995	Thạc sĩ	Sư phạm Vật lý	Chính quy								Giáo viên Vật lý	Trường THCS Trần Quốc Toàn	UBND thành phố Uông Bí	
31	Phạm Thị Hằng		02/10/1992	Đại học	Sư phạm Vật lý	Chính quy	Khá							Giáo viên Vật lý	Trường THCS Trần Quốc Toàn	UBND thành phố Uông Bí	
32	Cao Thị Phương Thảo		25/06/1995	Đại học	Sư phạm Vật lý	Chính quy	Khá							Giáo viên Vật lý	Trường THCS Trần Quốc Toàn	UBND thành phố Uông Bí	
33	Vũ Thị Thu Hương		12/10/1991	Đại học	Lịch sử	Chính quy	Khá		Chứng chỉ NVSP					Giáo viên Lịch sử	Trường THCS Trần Quốc Toàn	UBND thành phố Uông Bí	
34	Hoàng Hải Yên		10/04/1996	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Chính quy	Khá							Giáo viên Lịch sử	Trường THCS Trần Quốc Toàn	UBND thành phố Uông Bí	
35	Nguyễn Hồng Ngọc		27/06/1995	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Chính quy	Khá							Giáo viên Lịch sử	Trường THCS Trần Quốc Toàn	UBND thành phố Uông Bí	
36	Bùi Xuân Vương	09/05/1976		Đại học	Lịch sử	Chính quy	Trung bình khá		Chứng chỉ NVSP					Giáo viên Lịch sử	Trường THCS Trần Quốc Toàn	UBND thành phố Uông Bí	
37	Trần Văn Toàn	10/10/1989		Đại học	Sư phạm Toán học	Vừa làm vừa học	Khá					x	Tốt nghiệp CDSP Toán - Tin	Giáo viên Toán	Trường THCS Lý Tự Trọng	UBND thành phố Uông Bí	
38	Nguyễn Thị Thủy Phương		28/05/1992	Đại học	Sư phạm Toán học	Chính quy	Trung bình							Giáo viên Toán	Trường THCS Lý Tự Trọng	UBND thành phố Uông Bí	
39	Nguyễn Thu Hương		04/05/1995	Đại học	Sư phạm Toán học	Chính quy	Khá							Giáo viên Toán	Trường THCS Lý Tự Trọng	UBND thành phố Uông Bí	
40	Phạm Thị Thủy		15/10/1991	Đại học	Sư phạm Toán học	Chính quy	Khá							Giáo viên Toán	Trường THCS Lý Tự Trọng	UBND thành phố Uông Bí	
41	Nguyễn Thị Phương		03/02/1985	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Chính quy	Khá							Giáo viên Văn	Trường THCS Nguyễn Văn Cừ	UBND thành phố Uông Bí	
42	Phạm Lê Giang		31/10/1996	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Chính quy	Khá							Giáo viên Lịch sử	Trường THCS Nguyễn Văn Cừ	UBND thành phố Uông Bí	
43	Mai Thanh Tùng	23/03/1978		Thạc sĩ	Lịch sử Việt Nam				Đại học Sư phạm Lịch sử					Giáo viên Lịch sử	Trường THCS Nguyễn Văn Cừ	UBND thành phố Uông Bí	

Ấn định danh sách trên gồm 43 trường hợp.

DANH SÁCH HỒ SƠ ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC GIÁO VIÊN (CẤP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG) THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÌ NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số 10 /TB-HĐTD ngày 18 tháng 01 năm 2021 của Hội đồng tuyển dụng viên chức tỉnh Quảng Ninh)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Chuyên ngành của người đăng ký dự tuyển				Đối tượng ưu tiên	Khác (nếu có)	Miễn thi				Vị trí việc làm	Đơn vị	Cơ quan	Ghi chú
		Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Hệ Đào tạo	Loại tốt nghiệp			Ngoại ngữ	Lý do	Tin học	Lý do				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
A				ĐỐI TƯỢNG TUYỂN DỤNG THÔNG THƯỜNG													
1	Phạm Ngô Minh Hương		07/11/1997	Đại học	Sư phạm Toán	Chính quy	Khá							Giáo viên Toán	Trung tâm GDNN-GDTX	UBND thành phố Uông Bí	
2	Trần Minh Đức	03/03/1996		Đại học	Sư phạm Toán	Chính quy	Trung bình							Giáo viên Toán	Trung tâm GDNN-GDTX	UBND thành phố Uông Bí	
3	Đoàn Xuân Cường	05/04/1982		Thạc sĩ	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Toán học				Đại học sư phạm Toán học			x	Trung cấp Tin học ứng dụng	Giáo viên Toán	Trung tâm GDNN-GDTX	UBND thành phố Uông Bí	
4	Nguyễn Diệu Linh		02/05/1994	Đại học	Sư phạm Toán	Chính quy	Khá							Giáo viên Toán	Trung tâm GDNN-GDTX	UBND thành phố Uông Bí	
5	Đinh Thu Thủy Chi		11/12/1994	Đại học	Sư phạm Văn	Chính quy	Khá							Giáo viên Văn	Trung tâm GDNN-GDTX	UBND thành phố Uông Bí	
6	Nguyễn Thị Kim		22/07/1988	Đại học	Sư phạm Văn	Chính quy	Khá							Giáo viên Văn	Trung tâm GDNN-GDTX	UBND thành phố Uông Bí	

Ấn định danh sách trên gồm 06 trường hợp.

DANH SÁCH HỒ SƠ KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số 10 /TB-HDĐTĐ ngày 18 tháng 01 năm 2021 của Hội đồng tuyển dụng viên chức tỉnh Quảng Ninh)

TT	Họ và tên	Chuyên ngành của người đăng ký dự tuyển						Đối tượng ưu tiên	Khác (nếu có)	Vị trí việc làm	Đơn vị	Cơ quan	Lý do
		Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Hệ Đào tạo	Loại tốt nghiệp						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
1	Đặng Thị Thảo		26/03/1993	Đại học	Lịch sử	Chính quy	Khá		Chứng chỉ NVSP dành cho giáo viên Trung học chuyên nghiệp	Giáo viên Lịch sử	Tarờng THCS Trần Quốc Toàn	UBND-thành phố Uông Bí	Chứng chỉ Nghiệp vụ sư chưa phù hợp với yêu cầu VTVL đối với giáo viên THCS theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Ấn định danh sách trên gồm 01 trường hợp./.